

第72回都民大会
都民大会 女子サーブル
Round #1
2019/05/25

Pool # 1	Strip #	Time	Referee(s)
--------------------	---------	------	------------



Pool ID #166

		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	Signatures
竹田 悠里 調布市	1		V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	
堀内 緑 荒川区	2	D2		D0	D0	D1	D0	D2	D2	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	
星 紫乃魅 荒川区	3	D1	V5		D4	D4	V5	V5	D1	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	
大塚 美花 八王子市	4	D0	V5	V5		D1	V5	D0	D0	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	
赤津 真優以 豊島区	5	D1	V5	V5	V5		V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	
村上 直子 杉並区	6	D0	V5	D3	D4	D3		D0	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	
嶋田 麻子 江戸川区	7	D2	V5	D0	V5	D4	V5		D3	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	
阿呂 仁美 足立区	8	D1	V5	V5	V5	D2	D4	V5		V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	
岡田 夏海 渋谷区	9	D1	D2	D0	D1	D2	D0	D1	D2		V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	
緒方 実奈海 港区	10	D1	D2	D0	D1	D1	D2	D0	D1	D1		V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	
島田 里香 渋谷区	11	D2	D2	D1	D2	D1	D0	D2	D1	D1	D0		V5	V5	V5	V5	V5	V5	
坂詰 敬子 八王子市	12	D0	D2	D2	D1	D2	D1	D2	D0	D0	D0	D0		V5	V5	V5	V5	V5	
野口 佳子 足立区	13	D0	D1	D2	D1	D2	D1	D2	D0	D1	D0	D1	D1		V5	V5	V5	V5	
山中 啓子 渋谷区	14	D0	D2	D1	D0	D0	D1	D0	D0	D0	D0	D0	D0	D1		V5	V5	V5	
村山 直子 大田区	15	D2	D2	D1	D2	D2	D3	D1	D2	D0	D1	D1	D2	D3	D0		V5	V5	
天利 かをる 新宿区	16	D2	D3	D1	D3	D3	D2	D1	D3	D1	D2	D1	D0	D1	D0	D1		V5	
山田 順子 目黒区	17	D2	D3	D1	D2	D0	D1	D1	D0	D1	D0	D1	D1	D0	D1	D2	D0		

Standard bout order (136 bouts):

2-17	8-11	12-5	2-13	15-1	8-5	2-9	11-15	1-12	2-5	7-15	12-8	9-1	3-15	12-4	5-9	1-6	13-16	17-10	6-2	3-1	13-10	7-14
3-16	9-10	11-6	3-12	14-16	7-6	3-8	10-16	13-11	3-4	6-16	13-7	8-10	2-16	13-3	4-10	7-5	14-15	16-11	8-17	2-4	12-11	8-13
4-15	17-1	10-7	4-11	13-17	1-14	4-7	9-17	14-10	11-1	5-17	14-6	7-11	1-8	14-2	3-11	8-4	5-1	15-12	9-16	17-6	1-2	9-12
5-14	15-2	9-8	5-10	11-2	15-13	5-6	7-2	15-9	10-12	3-2	15-5	6-12	9-7	16-17	2-12	9-3	4-6	14-13	10-15	16-7	4-17	10-11
6-13	14-3	1-16	6-9	10-3	16-12	13-1	6-3	16-8	9-13	1-10	16-4	5-13	10-6	7-1	17-14	10-2	3-7	1-4	11-14	15-8	5-16	
7-12	13-4	17-15	7-8	9-4	17-11	12-14	5-4	17-7	8-14	11-9	17-3	4-14	11-5	6-8	16-15	12-17	2-8	5-3	12-13	14-9	6-15	